TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **64**/2023/QĐST-KDTM	Hai Bà Trưng, *ngày 06 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 352, Điều 353, Điều 357, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 59/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+Nguyên đơn: Công ty TNHH T VN (gọi tắt là Công ty T VN).

Trụ sở: Số A, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Linh P - chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

1-Ông Trần Quang V; chức vụ: Nhân viên Công ty T VN.

2-Bà Lê Thị L; chức vụ: Nhân viên Công ty T VN.

Theo giấy ủy quyền lập ngày 15/11/2023 tại Công ty TNHH T VN.

+Bị đơn: Công ty TNHH sản xuất và thương mại L (gọi tắt là Công ty L).

Trụ sở: Số A, phường V, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T; Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tiến T; Chức vụ: TP dự án Công ty TNHH sản xuất và thương mại L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Công ty TNHH T VN do bà Lê Thị L làm đại diện ủy quyền; Bị đơn Công ty TNHH sản xuất và thương mại L do ông Phạm Tiến T làm đại diện ủy quyền thống nhất xác nhận như sau: Tạm tính đến ngày 01/11/2023 Công ty L còn nợ Công ty T VN số tiền cả gốc và lãi là: **999.221.493 đồng (chín trăm chín mươi chín triệu, hai trăn hai mươi mốt nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng)**, trong đó : Nợ gốc theo hợp đồng còn lại chưa thanh toán là : 868.888.255 đồng ; Nợ lãi chậm trả phát sinh theo Hợp đồng tạm tính từ ngày 01/5/2022 đến ngày 01/11/2023 là : 130.333.238 đồng (10%/ năm x 868.888.255 đồng x 1,5 năm = 130.333.238 đồng), của hợp đồng kinh tế số 02/HĐKT/2022TAMLONG-TAPIOCA ngày 18/02/2022.

Công ty T VN do bà Lê Thị L làm đại diện ủy quyền và Công ty L do ông Phạm Tiến T làm đại diện ủy quyền thống nhất lộ trình trả nợ làm 3 lần trả nợ như sau:

-Lần 1: Chậm nhất ngày 31/01/2024 Công ty L trả cho Công ty T VN số tiền tối thiểu là : 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

-Lần 2: Chậm nhất ngày 31/3/2024, Công ty L trả cho Công ty T VN số tiền tối thiểu là : 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

-Lần 3 : Chậm nhất ngày 30/4/2024, Công ty L trả cho Công ty T VN số tiền còn lại chưa thanh toán là 199.221.493 đồng (một trăm chín mươi chín triệu, hai trăm hai mươi mốt nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng).

Nếu Công ty L thực hiện đúng theo như hai bên đã thỏa thuận thì bên

Công ty T VN sẽ hỗ trợ chỉ tính lãi phát sinh đến thời điểm thụ lý vụ án ngày 01/11/2023 là : 130.333.238 đồng (Một trăm ba mươi triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm ba mươi tám đồng). Trong trường hợp công ty L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Công ty T VN, thì Công ty T VN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của công ty L để thu hồi khoản nợ chưa thanh toán.

-Về án phí: Do các bên đương sự hòa giải thành với nhau nên được giảm 50% án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH T VN phải chịu 10.494.161 đồng (Mười triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, một trăm sáu mươi một đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 24.980.537 đồng (hai mươi bốn triệu, chín trăm tám mươi nghìn, năm trăm ba mươi bẩy đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014020 ngày 27/10/2023, tại Cơ quan thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Công ty TNHH T VN được nhận lại :14.486.376 đồng (mười bốn triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, ba trăm bẩy mươi sáu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014020 ngày 27/10/2023, tại Cơ quan thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Công ty TNHH sản xuất và thương mại L phải chịu 10.494.161 đồng (Mười triệu, bốn trăm chín mươi bốn nghìn, một trăm sáu mươi một đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng